# Bài 12: Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Đông Nam Á

*Chỉ 400k mua trọn bộ Giáo án Địa lí 11 Chân trời sáng tạo bản word trình bày đẹp mắt (Chỉ 50k cho 1 bài giảng bất kì):*  
**B1**: Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN** - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2**: Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
**Giáo án Địa lí 11 Bài 12 (Chân trời sáng tạo): Tự nhiên, dân cư, xã hội và kinh tế Đông Nam Á**  
**I. MỤC TIÊU**  
**1. Yêu cầu cần đạt**   
- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ của khu vực Đông Nam Á.  
- Nêu được vai trò của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.  
- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của khu vực Đông Nam Á.  
- Phân tích được ảnh hưởng của đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Nam Á.  
- Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á.  
- Phân tích được tác động của đặc điểm dân cư, xã hội đến sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Nam Á.  
- Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á.  
- Phân tích được bảng số liệu về kinh tế khu vực Đông Nam Á.  
- Vận dụng kiến thức đã học vào việc tìm hiểu thông tin về điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của một nước ở khu vực Đông Nam Á   
**2. Năng lực**  
**Năng lực địa lí:**  
**- Nhận thức khoa học địa lí** (Giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí):   
+ Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ của khu vực Đông Nam Á;   
+ Nêu được vai trò của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực;   
+ Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của khu vực Đông Nam Á;  
+ Phân tích được ảnh hưởng của đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Nam Á;   
+ Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á;   
+ Phân tích được tác động của đặc điểm dân cư, xã hội đến sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực Đông Nam Á;   
+ Trình bày và giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á;   
+ Phân tích được bảng số liệu về kinh tế khu vực Đông Nam Á.  
- **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học**: Vận dụng kiến thức đã học vào việc tìm hiểu thông tin về điều kiện tự nhiên, dân cư và xã hội của một nước ở khu vực Đông Nam Á   
**Năng lực chung:**  
**- Năng lực tự chủ và tự học** (Tự lực): Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học trong học tập và trong cuộc sống.  
**3. Phẩm chất**  
**- Chăm chỉ** (Ham học) Tích cực tìm tòi và sáng tạo trong học tập; có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.  
**- Trách nhiệm** (Có trách nhiệm với bản thân) Hoàn thành nhiệm vụ học tập bản thân được phân công khi làm việc nhóm, làm bài tập vận dụng.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Giáo viên**  
- Bài trình chiếu  
- Hình ảnh, tư liệu, bản đồ.  
**2. Học sinh**  
- Sách giáo khoa Địa lí 11 (Chân trời sáng tạo).  
- Tập vở, dụng cụ học tập.   
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**Hoạt động 1: MỞ ĐẦU**  
**1. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi cho bài học, kiểm tra kiến thức nền tảng về khu vực Đông Nam Á của học sinh.  
**2. Nội dung**  
- HS quan sát hình ảnh trên màn hình chiếu kết hợp kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi của GV.  
**3. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.  
**4. Tiến trình hoạt động**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**  
- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trên màn hình chiếu kết hợp kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi:   
+ Đây là quốc kỳ của quốc gia nào? **(Phụ lục 1)**  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ được giao.  
**Bước 3: Báo cáo thảo luận:**   
- GV mời HS đưa tay nhanh nhất trả lời đáp án.  
- Các học sinh còn lại nhận xét, bổ sung.   
**Bước 4 : Kết luận nhận định:**  
- GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.  
**Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ khu vực Đông Nam Á**   
**1. Mục tiêu**  
- Trình bày được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ của khu vực Đông Nam Á.  
- Nêu được vai trò của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.  
**2. Nội dung:** HS đọc mục I; tr.52, 53 kết hợp với bản đồ “Tự nhiên khu vực Đông Nam Á”, cùng với vốn hiểu biết bản thân để hoàn thành nhiệm vụ học tập tìm hiểu vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ khu vực Đông Nam Á.  
**3. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ khu vực Đông Nam Á.  
**4. Tiến trình hoạt động**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**  
- GV yêu cầu HS đọc mục I; tr.52, 53 kết hợp với bản đồ “Tự nhiên khu vực Đông Nam Á” GV cung cấp, cùng với vốn hiểu biết bản thân để trả lời các câu hỏi của GV dưới hình thức cá nhân.  
+ Em hãy cho biết vị trí địa lí và lãnh thổ của Đông Nam Á?  
+ Em hãy nêu ý nghĩa của vị trí địa lí và lãnh thổ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực?  
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  
- HS thực hiện nhiệm vụ được giao.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**  
- GV yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi.   
- Các HS còn lại nhận xét, bổ sung.   
**Bước 4: Kết luận, nhận định.**  
- GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt kiến thức.  
  
  
  
  
**KIẾN THỨC CỐT LÕI CỦA HOẠT ĐỘNG**   
**I. Tự nhiên**  
**1. Vị trí địa lí và lãnh thổ.**  
- Nằm ở phía đông nam của châu Á.  
- Hầu hết lãnh thổ nằm trong khu vực nội chí tuyến.  
- Nằm trong khu vực khí hậu gió mùa châu Á.  
- Là cầu nối giữa lục địa Á - Âu với lục địa Ô-xtrây-li-a; giữa Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương  
- Là nơi có các tuyến đường biển quốc tế quan trọng và là nơi giao thoa với các nền văn hóa lớn trên thế giới (Trung Hoa, Ấn Độ, Nhật Bản,…).   
- Gồm 11 quốc gia với diện tích: 4,5 triệu km2 được chia làm hai khu vực địa lí: Đông Nam Á lục địa và Đông Nam Á hải đảo.  
- Bao gồm hệ thống các bán đảo, đảo, quần đảo xen các vịnh biển phức tạp.   
 **⇒Ý nghĩa:**  
- Thuận lợi: có vị trí địa chính trị rất quan trọng, dễ dàng giao lưu phát triển kinh tế, đặc biệt là phát triển kinh tế biển, đa dạng về văn hóa, xã hội.  
- Khó khăn: Chịu sự cạnh tranh của nhiều quốc gia lớn (các tranh chấp về lãnh thổ, cạnh tranh về kinh tế…), chịu nhiều thiên tai (điển hình là bão nhiệt đới, sóng thần,…)  
  
  
  
  
................................  
................................  
................................  
Trên đây tóm tắt một số nội dung có trong bộ Giáo án Địa lí 11 Chân trời sáng tạo năm 2024 mới nhất, để mua tài liệu đầy đủ, Thầy/Cô vui lòng xem thử: **Link tài liệu**